

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2019/HS-ST

Ngày: 22 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Điều Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2019/QĐXXST-HS ngày 08/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Lầu A D (Tên gọi khác: Lầu Chồng D1) sinh năm 1980 tại huyện Z, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam. Nơi cư trú: Bản X, xã Y, huyện Z, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lầu Vả H (1959) và bà Sùng Thị C (1959); có vợ là Hạ Thị P (1982) và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/9/2019, tạm giam từ ngày 12/9/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A D: Ông Nguyễn Quang K - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo Lầu A D: Anh Sùng A C, sinh năm 2000. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 09/9/2019, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản X1, xã Y2, huyện Z, tỉnh Điện Biên thì phát hiện và bắt giữ Lầu A D cùng 03 bánh chất bột màu trắng nghi là Heroine. Tại thời điểm bắt giữ Lầu A D còn có một đối tượng nữ giới đi cùng và ngồi sau xe của D, nhưng đối tượng nữ giới này đã nhảy xuống xe và bỏ chạy thoát vào rừng. Qua đấu tranh Lầu A D khai nhận 03 bánh chất bột màu trắng thu giữ của Lầu A D là 03 bánh Heroine đang trên đường vận chuyển đi bán còn đối tượng nữ giới ngồi sau xe đã bỏ chạy tên là S nhà ở tỉnh L.

Tại bản Kết luận giám định số 908/GĐ-PC09 ngày 20/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 03 (Ba) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2, M3 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A D gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine, nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lầu A D là 1.040,74 gam Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS-P1 ngày 04/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Lầu A D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lầu A D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo Lầu A D tù chung thân.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A D không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Sau khi phân tích điều kiện sinh sống của bị cáo, nhận thức hiểu biết pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế, trình độ văn hóa thấp. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Lầu A D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Lầu A D khai nhận: Do có quen biết với Hạ Thị S nhà ở tỉnh L nên khoảng đầu tháng 9/2019 S gọi điện thoại bảo D tìm xem có ai bán Heroine để S mua, S nói với D nếu tìm mua được Heroine thì S sẽ trả công cho D mỗi bánh Heroine là 05 triệu đồng, D đồng ý và hẹn S khi nào có Heroine sẽ báo cho S biết. Khoảng 10 giờ ngày 08/9/2019 có Chá A D nhà ở bản X3, xã Y3, huyện Z đi xe máy đến nhà D chơi, qua trò chuyện, D nói với D nếu có ai muốn mua Heroine thì nói với D, D có Heroine để bán. Nghe D nói vậy, D nói với D là có S nhà ở tỉnh L muốn mua Heroine. D nói hiện chưa có, hẹn lúc nào có sẽ báo cho D biết. Khoảng 09 giờ ngày 09/9/2019 S gọi điện thoại hỏi D tìm được Heroine chưa, D bảo đã hỏi D rồi khi nào D tìm được Heroine sẽ báo. Nghe vậy S bảo D đi ra xã Na Son đón S về nhà D chơi và tiện thể đợi mua Heroine luôn. Khoảng 11 giờ cùng ngày D điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-272.83 đi đón S về nhà D chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Chá A D gọi điện cho D thì D hỏi D có Heroine chưa, D nói đợi một tí nữa, do điện thoại của D hết tiền nên D đã đưa số điện thoại của D cho S điện và nói chuyện trực tiếp trao đổi mua bán ma túy với D. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày S và D gọi điện thoại cho nhau trao đổi đã có 03 bánh Heroine rồi và hẹn gặp nhau ở cuối bản Tào Xa B, xã Phì Nhừ để mua bán. Sau đó S bảo D điều khiển xe máy chở S đi đến chỗ hẹn gặp D, D đưa cho S 03 bánh Heroine, S kiểm tra xong. D và S thống nhất 01 bánh Heroine có giá 75 triệu đồng, do S chưa có tiền ngay nên S bảo D để S mang 03 bánh Heroine ra xã Na Son để bán cho người đàn ông dân tộc Mông tên là Chu nhà ở tỉnh L. Sau khi bán được Heroine xong thì S sẽ mang tiền về trả cho D, D đồng ý để S cầm 03 bánh Heroine đi. D chở S ra xã Y4, huyện Z, tỉnh Điện Biên thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thấy vậy Hạ Thị S đã vứt 03 bánh Heroine xuống cạnh vị trí Lầu A D đang dừng xe và bỏ chạy trốn thoát còn Lầu A D bị lực lượng Công an bắt giữ cùng 03 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.040,74 gam. Hội đồng xét xử thấy rằng, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự .

Bị cáo Lầu A D đã có hành vi mua bán trái phép 1.040,74 gam Heroine đã cấu thành tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Lầu A D về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi nêu trên của bị cáo Lầu A D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất vụ án: Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự : “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nương, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, sống ở địa bàn đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lầu A D.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi gửi mẫu giám định.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do bị cáo đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề liên quan khác:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù chung thân đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Trong hồ sơ vụ án thể hiện theo lời khai của Lầu A D còn có đối tượng tên là Chá A D trú tại bản X3, xã Y3, huyện Z là người đã đưa 03 bánh Heroine cho Hạ Thị S và D mang đi bán; các đối tượng tên S và Chu nhà ở tỉnh L là người nhờ D tìm mua Heroine. Cơ quan điều tra qua xác minh hiện đối tượng Chá A D không có mặt tại địa phương, các đối tượng S và Chu không biết rõ địa chỉ nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lầu A D (Tên gọi khác: Lầu Chồng D) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A D tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 1.039,09 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi gửi mẫu giám định. *(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 04/11/2019)*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A D.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/11/2019) lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Y, huyện Z, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lò Văn Lịch